

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 121/2024/HNGĐ-ST
Ngày 13-11-2024
“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Quốc Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đào Văn Hiến.
- Ông Trần Văn Truyện.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thống Nhất - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười.

Ngày 13/11/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 469/2024/TLST-HNGĐ ngày 11/10/2024, về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 522/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/10/2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh **Phan Trung H**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn:* Chị **Võ Thị Yến V**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp M, xã M huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

(Anh H, chị V có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn anh Phan Trung H trình bày:*

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh H và chị V do quen biết, tự tìm hiểu đến cuối năm 2015 thì tổ chức đám cưới, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 29/12/2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, không còn tiếng nói chung, chị V không chăm sóc con chung mà bỏ về nhà mẹ ruột. Hiện nay tình trạng hôn nhân đã mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn lại được, cả hai không còn quan tâm và đã sống ly thân được 01 năm nay.

Nay nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Phan Trung H yêu cầu được ly hôn với chị Võ Thị Yến V.

- *Về con chung*: Anh H và chị V có 02 con chung tên Phan Thị Minh T, sinh ngày 12/01/2016 và Phan Minh P, sinh ngày 12/11/2020, hiện 02 con chung đang sống cùng anh H. Khi ly hôn, anh H yêu cầu được nuôi 02 con chung, không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, anh H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu được ly hôn với chị V do anh H đã nhiều lần cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng chị V không đồng ý hàn gắn, yêu cầu được nuôi 02 con chung do 02 chung hiện sinh sống cùng anh H. Anh H và gia đình vẫn quan tâm chăm sóc khi chị V bệnh nhưng chị V đã bỏ về nhà mẹ ruột sinh sống được 01 năm và không quan tâm chăm sóc 02 con. Anh H hiện đang làm nghề chăn nuôi bò cá và trồng vườn, thu nhập hàng tháng khoảng 10.000.000 đồng nên đủ điều kiện nuôi 02 con chung.

*** Bị đơn chị Võ Thị Yến V trình bày ý kiến:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị V thống nhất vợ chồng kết hôn năm 2015 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Nay tìm cảm vợ chồng không còn, anh H yêu cầu được ly hôn thì chị V đồng ý ly hôn.

- *Về con chung*: Anh H và chị V có 02 con chung tên Phan Thị Minh T, sinh ngày 12/01/2016 và Phan Minh P, sinh ngày 12/11/2020, hiện 02 con chung đang sống cùng anh H. Khi ly hôn, chị V yêu cầu được nuôi 02 con chung không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị V vẫn giữ nguyên ý kiến, chị V đồng ý ly hôn với anh H và yêu cầu được nuôi 02 con chung. Do chị V bị bệnh mà anh H và gia đình anh H không quan tâm chăm sóc nên tháng 10 năm 2023 âm lịch chị V bỏ về nhà mẹ ruột sinh sống đến nay. Chị V về làm ruộng cùng với cha mẹ và có mua bán nước giải khát nên đủ điều kiện kinh tế để nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn và yêu cầu được nuôi con chung; Bị đơn có địa chỉ cư trú tại ấp M, xã M huyện T, tỉnh Đồng Tháp nên căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh H và chị V tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày số 188/2015, ngày 29/12/2015 là phù hợp theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình, hôn nhân giữa anh H, chị V là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

Anh H và chị V chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn lại được, vợ chồng sống ly thân từ tháng 10 năm 2023 đến nay, anh H đã tìm cách hàn gắn lại tình cảm nhưng chị V không đồng ý. Nay do tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh H yêu cầu được ly hôn với chị V, chị V cũng thống nhất thuận tình ly hôn với anh H.

Xét, đây là sự tự nguyện của các đương sự, phù hợp theo quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn giữa anh H và chị V.

[2.2] Về quan hệ nuôi con:

Theo đơn khởi kiện và tại phiên hòa giải, anh H trình bày vợ chồng có 02 con chung tên Phan Thị Minh T, sinh ngày 12/01/2016 và Phan Minh P, sinh ngày 12/11/2020, hiện 02 con chung đang sống cùng anh H. Khi ly hôn, anh H yêu cầu được nuôi 02 con chung, không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên tòa, anh H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên hòa giải và tại phiên tòa, chị V có yêu cầu nuôi 02 con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy, chị V cho rằng có canh tác lúa cùng gia đình và buôn bán nước giải khát nhưng không xác định thu nhập thực tế và hiện đang sống cùng cha mẹ, không có tài sản riêng. Mặt khác, chị V về nhà cha mẹ ruột sinh sống được khoảng 01 năm nhưng không quan tâm, chăm sóc các con mà bỏ mặc các con cho anh H chăm sóc, nuôi dưỡng. Bên cạnh đó, điều kiện kinh tế của anh H ổn định với nghề chăn nuôi và trồng vườn nên có điều kiện tốt hơn để chăm sóc các con. Hiện nay, cháu Minh T và cháu Minh P đang sinh sống, học tập ổn định cùng anh H tại xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Để các cháu có điều kiện ổn định học tập và phát triển tâm sinh lý tốt nhất nên giao hai cháu cho anh H được tiếp tục nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Minh T được sống cùng anh H.

Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của anh H, anh H được tiếp tục nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Minh T và cháu Minh P.

Anh H không có yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh H, chị V thống nhất trình bày không có và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000

đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011274 ngày 11/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười, anh H đã nộp đủ.

Chị V không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 8, Điều 9, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Trung H.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phan Trung H với chị Võ Thị Yến V.

2. *Về con chung*: Chấp nhận yêu cầu của anh Phan Trung H. Anh H được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Phan Thị Minh T, sinh ngày 12/01/2016 và Phan Minh P, sinh ngày 12/11/2020. Chị V không phải cấp dưỡng nuôi con do anh H không có yêu cầu.

Về quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con: Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì

người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó theo quy định tại các Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

3. *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. *Về án phí*:

Anh H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011274 ngày 11/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười, anh H đã nộp đủ.

Chị V không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

6. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND + VKSND Tỉnh;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- UBND xã Bình Thạnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Giấy CNKH số 188, ngày 29/12/2015);
- Các đương sự;
- Lưu HSVA (Th).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Quốc Thái